Decompose level 1 – Quản trị từ điển



|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Perspective: Dynamic | | |
|  | **Items** | **Responsibilities** |
| Elements |  | * Ứng dụng nhiều tầng thực hiện sử dụng công nghệ Java EE. * Trách nhiệm chính của nó là để xử lý các yêu cầu http đến từ người sử dụng. * Xem câu hỏi. * Tìm kiếm câu hỏi * Tạo câu hỏi. * Trả lời câu hỏi. * Tạo bộ từ điển. |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  | * Phạm vi của website (không phải là component) |
| Relationship |  | * Giao thức truyền thông giao tiếp an toàn qua mạng máy tính, đặc biệt là với việc thực hiện trên Internet. |
|  | * JDBC là một kĩ thuật truy cập dữ liệu dựa trên nền Java. Kĩ thuật này là một API cho các ngôn ngữ lập trình Java định nghĩa client có thể truy cập vào một cơ sở dữ liệu. Nó cung cấp các phương pháp để truy vấn và cập nhật dữ liệu trong một cơ sở dữ liệu. |
|  |  |
|  |  |
|  |  |

|  |
| --- |
| Rationable |
| Thiết kế này phân rã, thể hiện quy trình nghiệp vụ của Quản trị từ điển.  Các process thể hiện rõ các chức năng của công cụ Quản trị từ điển. Mỗi process thực hiện những công việc độc lập với nhau, góp phần tăng perfoemance của hệ thống. |